

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 4072/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Nhà làm việc, nhà phục vụ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 964/BC-SKHĐT ngày 05/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Nhà làm việc, nhà phục vụ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai, với nội dung chi tiết theo phụ lục 01 và phụ lục 02 đính kèm.

Điều 2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS (Đức).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Quốc Hùng



PHỤ LỤC 01 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Quyết định số **4042** /QĐ-UBND ngày **12 / 12 /2019** của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 25 (thiết bị): Cung cấp và lắp đặt thiết bị Hệ thống âm thanh thiết bị phòng giao ban trực tuyến, bao gồm số lượng và chủng loại theo phụ lục 02 đính kèm.	6.486.665.000 (Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Tròn gói	Tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
Tổng giá trị các gói thầu		6.486.665.000 đồng (Sáu tỷ, bốn trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).						

Ghi chú: Giá trị thiết bị để đánh giá hồ sơ dự thầu căn cứ vào giá trị thẩm định từng loại thiết bị của cơ quan có chức năng thẩm định giá.



PHỤ LỤC 02 KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 4072/QĐ-UBND ngày 12 / 12 / 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thành tiền (đồng)
Gói thầu số 25 (thiết bị): Cung cấp và lắp đặt thiết bị Hệ thống âm thanh thiết bị phòng giao ban trực tuyến.				
A	Hệ thống điều khiển trung tâm			
1	Thiết bị điều khiển đa điểm (MCU) RPCS 1800 cho phép kết nối đồng thời 15 điểm cầu HD 720p.	Bộ	1	2.420.480.000
2	Máy tính vận hành hệ thống	Bộ	1	20.000.000
3	Thiết bị UPS online công suất 3KVA	Chiếc	1	29.600.000
4	Tủ rack 27U sâu 800mm	Chiếc	1	11.000.000
5	Chi phí vật tư phụ kiện, lắp đặt cấu hình, đào tạo chuyển giao công nghệ	Gói	1	
5.1	Khay trượt cho tủ rack 1U	Chiếc	3	3.000.000
5.2	Thanh nguồn PDU: 06 ổ cắm 3 chấu đa dụng, có atomat 32A	Chiếc	1	2.000.000
5.3	Cáp mạng Cat 6	M	100	2.000.000
5.4	Vật tư phụ kiện khác: Băng dính, lạt buộc, đầu mạng...	Gói	1	6.000.000
5.5	Lắp đặt, cấu hình và kiểm thử hệ thống	Gói	1	30.000.000
5.6	Đào tạo vận hành hệ thống, hướng dẫn khắc phục sự cố	Gói	1	12.000.000
B	Phòng họp của Sở chỉ huy			
1	Bộ thiết bị cầu truyền hình Polycom Group 700 - 720p	Bộ	1	416.000.000
2	Camera hỗ trợ độ phân giải Full HD, zoom quang 10x	Chiếc	1	87.000.000
3	Bộ kéo dài camera	Bộ	2	90.000.000
4	Màn hình tivi kích thước 75 inches	Chiếc	4	264.000.000
5	Màn hình tivi kích thước 55 inches	Chiếc	2	40.000.000

Stt	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thành tiền (đồng)
6	Máy chiếu	Máy	1	40.000.000
7	Màn chiếu điện 250 Inches	Cái	1	27.600.000
8	Hệ thống âm thanh hội nghị			
8.1	Hộp đại biểu cần dài	Cái	21	210.000.000
8.2	Khối điều khiển trung tâm có triết tiêu hồi âm kỹ thuật số	Cái	1	48.000.000
8.3	Bộ chống phản hồi âm	Cái	1	10.220.000
8.4	Âm ly công suất 360/240W	Cái	1	14.000.000
8.5	Bàn trộn 16 kênh	Cái	1	19.800.000
8.6	Loa hộp 30W, màu xám	Cái	6	22.500.000
8.7	Bộ micro không dây cầm tay	Bộ	2	53.900.000
8.8	Cáp nối dài chuyên dụng 10m	Sợi	2	4.800.000
8.9	Phần mềm quản trị hệ thống microphone hội thảo	Bộ	1	19.800.000
9	Máy tính vận hành thiết bị và cài phần mềm quản trị hệ thống microphone hội thảo	Bộ	1	23.000.000
10	Thiết bị UPS online 2KVA	Bộ	1	31.500.000
11	Bộ chia HDMI 1 vào 4 ra	Cái	2	9.900.000
12	Tủ rack 27U để thiết bị	Cái	1	11.000.000
13	Phụ kiện			
13.1	Bộ kéo dài tín hiệu HDMI qua cáp mạng	Bộ	10	60.000.000
13.2	Cáp tín hiệu hình ảnh HDMI-HDMI 20m	Sợi	1	5.115.000
13.3	Cáp tín hiệu hình ảnh HDMI-HDMI 1m	Sợi	10	3.900.000
13.4	Cáp mạng Cat 6 Amp-305m	Thùng	1	2.750.000
13.5	Cáp nguồn 2x1.5 mm2	Cuộn	2	3.000.000
13.6	Cáp loa 2x1.0mm2	M	200	6.000.000
13.7	Ố cắm 6 lỗ	Cái	2	600.000
13.8	Giá treo màn hình 75 inch	Cái	4	7.500.000
13.9	Giá nghiêng đặt tivi 55 inch trong lòng bàn họp	Cái	6	24.000.000
13.10	Giá đặt Camera giữa bàn họp	Cái	1	4.000.000
13.11	Phụ kiện khác	Lô	1	10.000.000
14	Chi phí lắp đặt, cấu hình, tích hợp hệ thống	Gói	1	30.000.000

Stt	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thành tiền (đồng)
C	Phòng họp của Ban chỉ huy quân sự Huyện			
1	Bộ thiết bị cầu truyền hình Polycom Group 310 - 720p	Bộ	11	1.593.900.000
2	Màn hình 55 inches	Cái	22	440.000.000
3	Thiết bị UPS online công suất 2KVA	Bộ	11	184.800.000
4	Tủ kệ chuyên dụng lắp đặt thiết bị	Cái	11	77.000.000
5	Phụ kiện lắp đặt, nhân công triển khai	Gói	11	55.000.000
Tổng cộng				6.486.665.000

